TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH BẮ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2019/HS- ST

Ngày 27-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị O
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đào Xuân H
Ông Giáp Hồng Th
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị D - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên .

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/TLST- HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Nguyễn Thế T, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1955

Tên gọi khác: không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn L, xã Ng, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế Q (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Ch (đã chết); vợ: Dương Thị L; con: có 4 con, con lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1982; tiền sự: không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 235 ngày 23/09/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Th xử phạt Nguyễn Thế T 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015, chấp hành xong án phí ngày 07/9/2007, chấp hành xong tiền phạt ngày 13/6/2008. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn L, xã Ng, huyện T, tỉnh B;

* Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1959 (vắng mặt)
Nơi cư trú: thôn H, xã Ng, huyện T, tỉnh B;
- Ông Bùi Minh G, sinh năm 1969 (vắng mặt)
Nơi cư trú: thôn L, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc G;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 29/7/2019, tại gia đình Nguyễn Thế T – sinh năm 1955 trú tại L, xã Ng, huyện T, tỉnh B Công an xã Ng kiểm tra hành chính nhà ở đối với Nguyễn Thế T. Quá trình kiểm tra Nguyễn Thế T đã lấy từ túi quần phía trước bên phải chiếc quầnT đang mặc ra tự giác giao nộp cho Công an xã Ng 01 lọ thủy tinh hình trụ có nút đậy bằng gỗ màu nâu, bên trong đựng 11 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng hợp và số tiền 200.000 đồng, gồm 2 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Công an xã Ng, huyện T thu tại góc buồng ngủ của nhà T 02 chai thủy tinh được cắm các đoạn ống nhựa màu vàng, xanh và tím nhạt và 01 chai nhựa được cắm các đoạn ống nhựa màu đen, tím nhạt. Công an xã Ng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản, thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên và tiến hành niêm phong 01 lọ thủy tinh hình trụ có nút đậy bằng gỗ màu nâu, bên trong đựng 11 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" trong phong bì thư ký hiệu “QT”. Sau khi bị bắt quả tang Nguyễn Thế T tự nguyện ở lại Công an xã Ng để làm rõ sự việc. Ngày 30/7/2019, Công an xã Ng đã bàn giao Nguyễn Thế T cùng hồ sơ, vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan điều tra Công an huyện T.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai nhận về nguồn gốc số ma túy Công an xã Ng thu giữ khi bắt quả tang cụ thể như sau: Buổi sáng ngày 29/7/2019, Nguyễn Thế T điều khiển xe mô tô nhã hiệu Honda, biển kiểm soát 98N8-7149 đi chơi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T về đến khu vực cầu Đ, xã S, huyện T, tỉnh B, T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, da ngăm đen, cao khoảng 1,60m, người gầy đang đứng ở khu vực Cầu . Qua nói chuyện T biết người đàn ông này có ma túy nên T đã hỏi mua ma túy của người đàn ông này. Người đàn ông này đồng ý và bán cho T 01 lọ thủy tinh hình trụ có nắp bằng gỗ bên trong đựng 13 viên ma túy tổng hợp hình tròn màu hồng đỏ, trên mặt của mỗi viên nén có chữ "WY" với giá 1.000.000 đồng. T mang số ma túy mua được về nhà cất giấu và đã sử dụng hết 02 viên ma túy, còn lại 11 viên ma túy T vẫn để trong lọ thủy tinh hình trụ cất giấu trong túi quần và bị Công an thu giữ.

Tại kết luận giám định số 1241/KL-KTHS ngày 01/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

"Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:11 (mười một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 01 (một) lọ thủy tinh hình trụ có nắp đậy bằng gỗ màu nâu đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,054 gam"

Tại Cáo trạng số: 52/CT- VKS, ngày 23/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Thế T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử :

Tuyên bố: Nguyễn Thế T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng điểm c khoản1_Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt : Nguyễn Thế T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2019. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế D trình bày: anh là con trai của bị cáo T. Ngày 29/7/2019 anh để xe mô tô nhãn hiệu Honda biểm kiểm soát 98N8- 7149 ở nhà, bị cáo T lấy xe đi nhưng anh không biết việc bị cáo đã lấy xe mô tô của anh để đi mua ma túy. Chiếc xe mô tô đăng ký tên anh. Đến nay anh đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô và đăng ký xe mô tô mang tên anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai trong quá trình điều tra. Sự vắng mặt này

không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên toà, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thu thập về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 29/7/2019, tại gia đình Nguyễn Thế T, sinh năm 1955 trú tại L, xã Ng, huyện T, tỉnh B Công an xã Ng kiểm tra hành chính bắt quả tang Nguyễn Thế T có hành vi tàng trữ trái phép 1,054 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo hình phạt tù tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX thấy:

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã bị kết tội bằng bản án của Tòa án. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 235/2005/HS- ST ngày 23/09/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Th xử phạt Nguyễn Thế T 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người cao tuổi, thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thế T Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra Công an huyện T không xác định được người đàn ông có đặc điểm như trên là ai, ở đâu.

[7] Về vật chứng:

01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT" mẫu viên ném màu hồng đỏ là chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 1,001 gam, vỏ bao gói sau giám định, phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên Hoàng Xuân Ph và và đại diện cơ quan trưng cầu giám định là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Honda biển kiểm soát 98N8-7149, quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô này là tài sản của anh Nguyễn Thế D là con trai của bị cáo T. T đã tự ý lấy chiếc xe mô tô của anh D đi, anh D không biết T sử dụng chiếc xe mô tô này đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra anh D đã tự nguyện giao nộp 01 đăng ký xe mô tô số 007757, biển số đăng ký: 98N8- 7149. Tại phiên tòa anh D đề nghị được xin lại đăng ký xe và chiếc xe mô tô và trên. Hội đồng xét xử thấy: đăng ký xe và chiếc xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu của anh D, anh D không biết việc bị cáo T lấy xe để đi mua ma túy, do đó anh D không vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho anh D là phù hợp.

Đối với số tiền 200.000 đồng Công an thu giữ khi bắt quả tang là tiền do T lao động mà có không liên quan đến việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị được xin lại và tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng nên cần sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Đối với 02 chai thủy tinh được cắm các đoạn ống nhựa màu vàng, xanh và tím nhạt và 01 chai nhựa được cắm các đoạn ống nhựa màu đen, tím nhạt là các dụng cụ Nguyễn Thế T dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2019. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT" mẫu viên ném màu hồng đỏ là chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 1,001 gam, vỏ bao gói sau giám định, phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên Hoàng Xuân Ph và và đại diện cơ quan trưng cầu giám định; 02 chai thủy tinh được cắm các đoạn ống nhựa màu vàng, xanh và tím nhạt và 01 chai nhựa được cắm các đoạn ống nhựa màu đen, tím nhạt.

Trả lại cho anh Nguyễn Thế D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số máy 1370062, số khung 169181, màu sơn đỏ- đen, biểm kiểm soát: 98N8- 7149 (cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) và 01 đăng ký xe mô tô số 007757, biển số đăng ký: 98N8- 7149 mang tên Nguyễn Thế D.

Sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại Kho bạc nhà nước huyện T

3. Về án phí: căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thế T.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cụcTHADS huyện T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu Hs, Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị O